

Số: 93 /KH-CĐĐS

Hà Nội, ngày 09 tháng 02 năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Xây dựng đề cương giải pháp Khoa học công nghệ theo tinh thần “6 rõ” đã đăng ký với tổng công ty Đường sắt Việt Nam

Căn cứ cuộc họp đăng ký giải pháp Khoa học công nghệ theo tinh thần “6 rõ” do Hiệu Trưởng chủ trì; Hội nghị đã chọn ra 05 giải pháp Khoa học công nghệ đã đăng ký với Tổng công ty. Hiệu trưởng yêu cầu các đơn vị, cá nhân triển khai viết đề cương chi tiết giải pháp đã đăng ký. Cụ thể như sau:

#### A. CÁC NHIỆM VỤ ĐĂNG KÝ

1. Xây dựng thư viện điện tử online chuyên ngành đường sắt (giáo trình, video bài giảng – mã hóa) - Chủ trì: Nguyễn Thị Hồng
2. Xây dựng Mô phỏng lái tàu ĐSTĐC tốc độ 160 km/h đối với tàu khách, 120km/h đối với tàu hàng - Chủ trì: Nguyễn Trung Kiên
3. Xây dựng Sa bàn chạy tàu ĐSTĐC 160 km/h – Chủ trì: Hoàng Hải Tiến
4. Ứng dụng công nghệ số quản lý khóa học, đánh giá và theo dõi tiến độ khóa học tại Trung tâm Đào tạo lái xe – Trường CĐĐS – Chủ trì: Nguyễn Trường Thọ
5. Quản lý đào tạo và tuyển sinh trên nền tảng số - Chủ trì: Nguyễn Mạnh Cường

#### B. MẪU ĐỀ CƯƠNG NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

(Xây dựng theo tinh thần “6 RÕ”, các đơn vị dựa vào gợi ý mẫu đề cương sau để xây dựng)

##### I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên nhiệm vụ:
2. Lĩnh vực KH&CN:
3. Thời gian thực hiện: (từ .../.../... đến .../.../...)
4. Đơn vị chủ trì:
5. Các đơn vị phối hợp:
6. Chủ nhiệm nhiệm vụ: (Họ tên – chức danh – đơn vị)

##### II. RÕ VIỆC

(Làm gì? Bằng giải pháp nào? Tạo ra cái gì? Áp dụng ở đâu?)

1. Giải pháp khoa học – công nghệ đề xuất  
Mô tả ngắn gọn, rõ ràng giải pháp chính  
Công nghệ lõi sử dụng (AI, IoT, Big Data, tự động hóa, vật liệu mới, ...)
2. Hệ thống/công nghệ triển khai  
Thành phần chính của hệ thống

Cách thức vận hành

3. Sản phẩm dự kiến hình thành

Sản phẩm 1: ...

Sản phẩm 2: ...

(báo cáo, phần mềm, mô hình, quy trình, tiêu chuẩn...)

4. Phạm vi áp dụng

Áp dụng cho: sản xuất / vận tải / hạ tầng / dịch vụ

Áp dụng tại: (đơn vị, địa bàn, lĩnh vực cụ thể)

### III. RÕ MỤC TIÊU

(Mục tiêu phải định lượng, đo được)

1. Mục tiêu tổng quát:

2. Mục tiêu cụ thể (định lượng):

Nội dung	Chỉ tiêu
Giảm chi phí	... % / ... tỷ đồng
Nâng năng suất	... %
Nâng mức an toàn	từ ... lên ...
Cải thiện chất lượng dịch vụ	...

### IV. RÕ LỘ TRÌNH

(Theo năm/giai đoạn – có mốc cụ thể)

Giai đoạn	Thời gian	Nội dung thực hiện	Sản phẩm
Giai đoạn 1	2026	...	...
Giai đoạn 2	2027	...	...
Giai đoạn 3	2028–2030	...	...

### V. RÕ NGUỒN LỰC

(Không rõ nguồn lực = không triển khai được)

1. Nguồn vốn

Tổng kinh phí: ...

Nguồn: ngân sách / xã hội hóa / khác

2. Nhân lực

Chủ nhiệm: ...

Thành viên chính: ...

Chuyên gia hỗ trợ (nếu có): ...

3. Dữ liệu

Loại dữ liệu: ...

Nguồn dữ liệu: ...

4. Hạ tầng số – trang thiết bị

Máy chủ / thiết bị / phần mềm / nền tảng sử dụng

## VI. RÕ TRÁCH NHIỆM

(Ai làm? Ai chịu trách nhiệm cuối cùng?)

Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Cá nhân chịu trách nhiệm
...	...	...	...
...	...	...	...

Ghi rõ người chịu trách nhiệm cuối cùng cho từng nội dung.

## VII. RÕ KẾT QUẢ

(Đo được – đánh giá được – nhân rộng được)

### 1. Kết quả đầu ra

- Sản phẩm khoa học – công nghệ
- Sản phẩm ứng dụng thực tế

### 2. Hiệu quả mang lại (định lượng)

- Hiệu quả kinh tế: ...
- Doanh thu (nếu có): ...
- Năng suất lao động: ...
- Mức độ hài lòng của người sử dụng/khách hàng: ...

### 3. Khả năng nhân rộng

- Phạm vi nhân rộng
- Điều kiện nhân rộng

## VIII. CƠ CHẾ PHỐI HỢP, GIÁM SÁT VÀ BÁO CÁO

1. Cơ chế phối hợp giữa các đơn vị
2. Chế độ họp/báo cáo (tháng/quý)
3. Đầu mối tổng hợp và chịu trách nhiệm báo cáo

## C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Hiệu trưởng yêu cầu các cá nhân, đơn vị nghiêm túc triển khai và hoàn thành nhiệm vụ được giao, gửi đề cương chi tiết (file word) về Trung tâm NC&CG KH-CN qua thầy Trương Hoàng Tùng (0974006173) hạn cuối cùng ngày 02/03/2026.

### Nơi nhận:

- Các phân hiệu, phòng, khoa, trung tâm;
- Lưu: VT, KH-CN;

KT.HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Ts. Lê Công Thành